TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 74/2023/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Chị Cao Thị Q, sinh năm 1996.
- Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: Thôn 4 T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Q với anh Hoàng Văn C.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2019 do Ủy ban nhân dân xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 16/10/2019 cho chị Cao Thị Q và anh Hoàng Văn C không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Giao cháu Hoàng Thanh H, sinh ngày 08/5/2020 cho chị Cao Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Anh Hoàng Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Cao Thị Q và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không bị

ai cản trở; Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2.2. Về tài sản chung, đất đai chung: Chị Cao Thị Q và anh Hoàng Văn C cùng xác định, quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, đất đai chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2.3. Về công nợ chung: Chị Cao Thị Q và anh Hoàng Văn C cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2.4. Về án phí:

+ Chị Cao Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005973 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Cao Thị Q số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Anh Hoàng Văn C không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Yên Phú (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng